

Số: 28/2024/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 130/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2024, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*". Theo Quyết định mở phiên họp số 155/2024/QĐMPH-HNGĐ ngày 26/4/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị **Phạm Thị Hà A**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu B, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương.

2. Anh **Hoàng Trung H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn A, xã A, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Hiện ở: Hàn Quốc.

(Chị A, anh H đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt).

3. Người đại diện theo ủy quyền về việc giao nhận các văn bản tố tụng của anh Hoàng Trung H: Chị Vũ Thị Ch, sinh năm 1990. Địa chỉ: KDC Tru Th, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của chị Phạm Thị Hà A và anh Hoàng Trung H cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân : Chị A và anh H tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hưng Yên ngày 12/3/2014. Sau ngày

cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc tại Hưng Yên. Năm 2018 anh Hđi Hàn Quốc lao động, vợ chồng thường xuyên liên lạc, quan tâm, chia sẻ. Đến đầu năm 2019, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do sống xa nhau dẫn đến bất đồng quan điểm trong quản lý kinh tế cũng như nghi ngờ trong quan hệ tình cảm. Đầu năm 2022 chị A đã đưa hai con về nhà bố mẹ đẻ ở Th sinh sống, mâu thuẫn vợ chồng càng trở lên trầm trọng. Nay anh H và chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đều thống nhất ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Về quan hệ con chung: Anh H và chị A có 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 08/01/2015 và Hoàng Đức A, sinh ngày 28/02/2017, hiện nay hai con đang ở với chị, các cháu học tập tại Th, tỉnh Hải Dương. Anh H và Chị A thỏa thuận, để Chị A nuôi hai con. Về cấp dưỡng tiền nuôi con hai bên tự thỏa thuận, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung : Chị A và anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị A tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Do anh Hđang lao động tại Hàn Quốc, nên anh đã ủy quyền cho chị Vũ Thị Chang giao và nhận văn bản tại Tòa án. Chị Ch đồng ý nhận ủy quyền.

Cháu Hoàng Gia B và Hoàng Đức A là con chung của anh Hiếu, Chị A có nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hà A và anh Hoàng Trung H. Về con chung: Giao con chung Hoàng Gia B, sinh ngày 08/01/2015 và Hoàng Đức A, sinh ngày 28/02/2017, cho chị Phạm Thị Hà A chăm sóc, nuôi dưỡng. Các bên tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con. Chị Hà Anh chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Phạm Thị Hà A có địa chỉ tại Khu B, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương. Anh Hoàng Trung H có địa chỉ trước khi xuất cảnh tại thôn A, xã A, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Hiện anh H đang sinh sống tại Hàn Quốc, anh H, Chị A đều lựa chọn Tòa án tỉnh Hải Dương giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Tài liệu anh H gửi về Việt Nam gồm đơn xin

ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn xin giải quyết vắng mặt chưa được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Tòa án đã trưng cầu giám định, tại kết luận giám định số 1114/KL-KTHS ngày 16 tháng 4 năm 2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định, các dấu vân tay ký hiệu A1, A3, A5, A7 và dấu vân tay ký hiệu A2, A4, A6, A8 in trên các tài liệu gửi giám định với dấu vân tay in tương ứng tại ô ngón trỏ trái, trỏ phải trên 01 Chứng minh nhân dân số: 145330985 mang tên Hoàng Trung H là của cùng một người. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản anh H nộp tại Tòa án là ý chí, nguyện vọng của anh Hiếu. Anh Hiếu, Chị A đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Trung H và chị Phạm Thị Hà A được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hưng Yên ngày 12/3/2014, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng sống xa nhau nên hai bên thiếu sự quan tâm, chia sẻ, dẫn đến bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong quản lý kinh tế và có sự nghi ngờ nhau trong quan hệ tình cảm vợ chồng. Nay anh Hiếu, chị Hà Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh H và Chị A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh Hoàng Trung H và chị Phạm Thị Hà A có hai con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 08/01/2015 và Hoàng Đức A, sinh ngày 28/02/2017 hiện các con đang ở cùng Chị A. Anh H và Chị A thỏa thuận để Chị A tiếp tục nuôi cả hai con chung. Về cấp dưỡng cho con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Xét thấy, nội dung các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận theo quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Trung H và chị Phạm Thị Hà A đều xác định không có, không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. *Về lệ phí:* Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Hà A chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Hoàng Trung H** với chị **Phạm Thị Hà A**.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Hoàng Trung H và chị Phạm Thị Hà A, giao cho chị Phạm Thị Hà A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Hoàng Gia B, sinh ngày 08/01/2015 và Hoàng Đức A, sinh ngày 28/02/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng tiền nuôi con do các bên tự thỏa thuận.

Anh Hoàng Trung H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Hà A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số 0000527 ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã A, huyện T, tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân